

Số: /BC-MNTH

Thanh Lâm, ngày 24 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **Năm 2026**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Thanh Hải

2. Địa chỉ: Thôn Thanh Khê, xã Thanh Lâm, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0963018256

Gmail: mnthanhhai.tl@hanam.edu.vn

Website: <https://mnthanhhai.ninhbinh.edu.vn>

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường mầm non Công Lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

a. Sứ mạng:

"Nơi yêu thương chấp cánh cho những ước mơ đầu đời" là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Trường Mầm non Thanh Hải. Nhà trường cam kết xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và hạnh phúc; nơi mỗi trẻ được yêu thương, tôn trọng, chăm sóc và giáo dục toàn diện. Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng, trẻ được phát triển tối đa tiềm năng, hình thành những phẩm chất và kỹ năng cần thiết, tạo nền tảng vững chắc cho tương lai.

b. Tầm nhìn:

Xây dựng Trường Mầm non Thanh Hải trở thành ngôi trường hạnh phúc, chất lượng và uy tín; là địa chỉ tin cậy của cha mẹ trẻ và cộng đồng. Nhà trường không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; phát huy năng lực, sự sáng tạo và khả năng thích ứng của trẻ trong thời đại mới. Phấn đấu duy trì vững chắc chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, từng bước xây dựng nhà trường phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

c. Mục tiêu:

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, xanh - sạch - đẹp - thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm, tạo điều kiện cho trẻ được học tập, vui chơi và phát triển toàn diện.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; bảo đảm trẻ phát triển hài hòa về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

- Khơi dậy ở trẻ tính mạnh dạn, tự tin, sáng tạo; hình thành những kỹ năng sống cần thiết và thói quen tốt ngay từ những năm đầu đời.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, chuyên môn vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm và sáng tạo trong công việc.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường.
- Phát huy hiệu quả sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.
- Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng thương hiệu Trường Mầm non Thanh Hải ngày càng phát triển và bền vững.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường mầm non xã Thanh Hải được thành lập ngày 05 tháng 10 năm 1998. Sau khi thành lập trường thuộc loại hình trường mầm non dân lập, được chuyển đổi sang loại hình trường mầm non bán công theo Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2003 và được chuyển đổi sang trường mầm non công lập ngày 01 tháng 02 năm 2012 theo Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Hà Nam.

Ngày 21/7/2025, Trường mầm non xã Thanh Hải được đổi tên thành trường mầm non Thanh Hải theo Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Lâm về việc tổ chức lại các đơn vị trường học trên địa bàn xã Thanh Lâm.

Trường mầm non Thanh Hải có ba điểm trường cách xa nhau nhưng các điểm trường đều nằm ở vị trí trung tâm, tỷ lệ dân cư đông đúc, nền kinh tế xã hội đang từng ngày phát triển, đời sống của nhân dân được cải thiện hơn những năm trước đây.

Nhiều năm liền nhà trường liên tục được công nhận là tập thể lao động tiên tiến, lao động xuất sắc, được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen. Trường giữ vững trường Mầm non đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 và đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử

Họ và tên: Bùi Thị Thu

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Thanh Hải

Thôn Thanh Khê - Thanh Lâm – Ninh Bình.

Điện thoại: 0963018256

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có)

Nhà trường được chuyển đổi sang loại hình trường mầm non bán công năm 2002 theo Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2003 và được chuyển đổi sang trường mầm non công lập ngày 01 tháng 02 năm 2012

theo Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

Sau sáp nhập thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, Trường mầm non Thanh Hải được thành lập theo Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Lâm về việc tổ chức lại các đơn vị trường học trên địa bàn xã Thanh Lâm.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND xã Thanh Lâm về việc bổ sung, kiện toàn hội đồng trường trường mầm non Thanh Hải, xã Thanh Lâm, tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2023-2028.

Danh sách thành viên hội đồng trường.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Bà Bùi Thị Thu	Bí thư CB-Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Bà Vũ Thị Thủy	Phó Hiệu trưởng	Phó CT HĐ
3	Bà Phạm Thị Thơm	Phó Hiệu trưởng	Ủy viên
4	Bà Bùi Thị Thanh	Tổ trưởng tổ MG	Ủy viên
5	Bà Dương Thị Hương	Tổ trưởng tổ NT	Ủy viên
6	Bà Phạm Thị Hằng	Giáo viên	Thư ký HĐ
7	Bà Bùi Thị Hà	Bí thư đoàn thanh niên	Ủy viên
8	Bà Lê Thị Huê	Tổ trưởng tổ văn phòng	Ủy viên
9	Bà Bùi Thị Hà	Tổ phó tổ Mẫu giáo	Ủy viên
10	Bà Trần Thị Tuyết Thu	Chuyên viên phòng VHXX xã	Ủy viên
11	Ông Bùi Văn Vĩnh	Trưởng ban ĐDCMT	Ủy viên

Căn cứ vào Luật số 123/2025/QH15 có hiệu lực thi hành và thực hiện quy định về không tiếp tục tổ chức Hội đồng trường tại cơ sở giáo dục công lập, nhà trường đã có báo cáo kết thúc hoạt động của hoạt động của Hội đồng trường và bàn giao hồ sơ, tài liệu liên quan cho Hiệu trưởng kể từ ngày 01/01/2026.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục

- Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND xã Thanh Lâm về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý lãnh đạo ngành giáo dục xã Thanh Lâm đối với bà Bùi Thị Thu – Hiệu trưởng trường mầm non Thanh Hải

- Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND xã Thanh Lâm về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý lãnh đạo ngành giáo dục xã Thanh Lâm đối với bà Vũ Thị Thủy – Phó Hiệu trưởng trường mầm non Thanh Hải;

- Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND xã Thanh Lâm về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý lãnh đạo ngành giáo dục xã Thanh Lâm đối với bà Phạm Thị Thơm – Phó Hiệu trưởng trường mầm non Thanh Hải;

d) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục

Họ và tên: Bùi Thị Thu

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non xã Thanh Hải

Thôn Thanh Khê - Thanh Hải - Thanh Liêm - Hà Nam.

Điện thoại: 096301856

Gmail: btthu72C0tl@hanam.edu.vn

Website: <https://mnthanhhai.ninhbinh.edu.vn/>

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Chuẩn nghề nghiệp				BDTX	
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	HT	Không HT
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	61	0	0	39	15	0	7	15	34			52	
I	Giáo viên	49	0	0	34	15	0	0	15	34			49	
1	Nhà trẻ	20	0	0	13	7	0	0	4	16			20	
2	Mẫu giáo	29	0	0	18	11	0	0	11	18			29	
II	Cán bộ quản lý	3	0	0	3	0	0	0	3	0			3	
1	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0	1	0			1	
2	Phó hiệu trưởng	2	0	0	2	0	0	0	2	0			2	
III	Nhân viên	9	0	0	2	0	0	7						
1	Nhân viên Văn Thư	1	0	0	1	0	0	0						
2	Nhân viên Kế toán	1	0	0	1	0	0	0						

3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0						
4	Nhân viên Y tế	0	0	0	0	0	0	0						
5	Nhân viên nấu ăn	7	0	0	0	0	0	7						

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Thông tin về cơ sở vật chất

	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng		Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	22	1,55m ² /trẻ em
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
III	Số điểm trường	3	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	8000m ²	
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	2500m ²	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	55 m ²	1,55m ² /trẻ em
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	0	1,55m ² /trẻ em
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	15 m ²	0,40m ² /trẻ em
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	20 m ²	0,55m ² /trẻ em
5	<i>Diện tích phòng giáo dục thể chất (m²)</i>	0	6m ² /trẻ em
6	<i>Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m²)</i>	55 m ²	1,55m ² /trẻ em
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	200 m ²	Đạt 0,30m ² /trẻ em Đạt 10m ² /kho thực phẩm, 12 m ² / kho lương thực
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo	22 bộ	1 bộ

	Nội dung	Số lượng	Bình quân			
	quy định					
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	15 bộ	0.7 bộ			
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	30 bộ	10 bộ			
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	17 bộ				
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)	0	0			
		Số lượng(m ²)				
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh	Số m ² /trẻ em		
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	20	120	180	0,7	0,7
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0		
(*Theo quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Điều lệ trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu – điều kiện đảm bảo hợp vệ sinh)						
					Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh				x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)				x	
XIV	Kết nối internet				x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục				x	
VI	Tường rào xây				x	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở, kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

- Kết quả tự đánh giá:

Trường Mầm non Thanh Hải tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài 5 năm tiếp theo và hàng năm: Chưa có kết quả

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hàng năm

+ Chưa có kết quả.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC⁶

1. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	571	0	25	151	101	129	165
1	Số trẻ em nhóm ghép	0	0	0	0	0	0	0
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày	0	0	0	0	0	0	0
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	571	0	25	151	101	129	165
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0	0	0	0	0	01	0
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	571	0	25	151	101	129	165
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	571	0	25	151	101	129	165
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	571	0	25	151	101	129	165
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	571	0	25	151	101	129	165
1	Số trẻ cân nặng bình thường	568	0	25	151	109	128	165
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	3	0	0	0	2	1	0
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	566	0	25	151	101	125	164
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	5	0	0	0	0	4	1
5	Số trẻ thừa cân béo phì	1	0	0	0	0	0	1
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	571	0	25	151	101	129	165
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	176	0	25	151	0	0	0
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	571	0	0	0	101	129	165

VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban lãnh đạo nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng

lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến.

Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, hội khuyến học xã và các bậc cha mẹ trẻ trong nhà trường.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường đang thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục. Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung. Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như MISA, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, quản lý trang web... Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định. Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

5. Công tác truyền thông

Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông, ra quyết định phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo. Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội.

Trên đây là báo cáo thường niên của cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (để b/c);
- CB, GV, NV, CMT (để t/b);
- Website nhà trường (để t/b);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Thu